

Số: 557/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, Ca tài sản khi ly hôn ngày 14/6/2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 529/2022/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*

- **Anh Bùi Hữu T, Sinh năm: 198x.**

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: số 2x ngõ 1x T, phường T, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Lan C, Sinh năm: 198x.**

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: số 2x ngõ 1x T, phường T, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Bùi Hữu T và chị Nguyễn Lan C xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận Đ, thành phố H vào ngày 20/09/2013. Hôn nhân của anh T, chị C là hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng đến năm 2021 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, không sống cùng nhau được nữa. Anh T, chị C đã có thời gian suy ngẫm, nhìn nhận lại vấn đề hôn nhân mà cả hai đang gặp phải nhưng cuộc sống hôn nhân vẫn không được cải thiện, không còn tiếng nói chung. Mặc dù đã được gia đình hai bên, bạn bè và anh em hòa giải nhiều lần nhưng tình nghĩa vợ

chồng không còn.

Nay anh T, chị C xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh T, chị C là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. **Về con chung:** Anh Bùi Hữu T và chị Nguyễn Lan C có 01 con chung là cháu Bùi Thiên A (Nữ), sinh ngày 29/8/2015. Ly hôn, anh T, chị C thỏa thuận: anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Thiên A và không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh T, chị C là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [3]. **Về tài sản chung** (gồm động sản và bất động sản): Anh Bùi Hữu T và chị Nguyễn Lan C tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [4]. **Về nợ:** Anh Bùi Hữu T và chị Nguyễn Lan C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. **Về lệ phí:** Anh Bùi Hữu T và chị Nguyễn Lan C thỏa thuận anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Hữu T và chị Nguyễn Lan C.

1.2. **Về con chung:** Xác nhận anh Bùi Hữu T và chị Nguyễn Lan C có 01 con chung là cháu Bùi Thiên A (Nữ), sinh ngày 29/8/2015. Giao cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Thiên A cho đến khi cháu A trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc khi có quyết định khác thay thế. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

1.3. **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Anh Bùi Hữu T và chị Nguyễn Lan C tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

1.4. **Về các vấn đề khác:** Anh Bùi Hữu T và chị Nguyễn Lan C tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Anh Bùi Hữu T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh T đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0070288 ngày 14/6/2022. tại C cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (anh T đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường T, quận Đ, thành phố H.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Thị Hương

